

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN UYÊN**

Số: 04/2016/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tân Uyên, ngày 25 tháng 7 năm 2016

NGHỊ QUYẾT
**Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng
nhân dân thị xã Tân Uyên khóa II, nhiệm kỳ 2016 - 2021**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN
KHÓA II, KỲ HỌP THỨ 02**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành Văn bản Quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 87/2015/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Xét Tờ trình số 120/TTr-HĐND ngày 18/7/2016 của Thường trực Hội đồng nhân dân thị xã về việc đề nghị thông qua Nghị quyết ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân thị xã khóa II, nhiệm kỳ 2016 - 2021; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân thị xã; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân thị xã Tân Uyên khóa II, nhiệm kỳ 2016 - 2021.

Điều 2. Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân thị xã, các Ban của Hội đồng nhân dân thị xã, Tổ đại biểu, Đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã, Ủy ban nhân dân thị xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thị xã Tân Uyên khóa II, kỳ họp thứ 02 thông qua ngày 22 tháng 7 năm 2016 và có hiệu lực từ ngày 29 tháng 7 năm 2016./.

CHỦ TỊCH
Đã ký: Võ Văn Bá

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN UYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**QUY CHẾ
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN UYÊN KHÓA II, NHIỆM KỲ 2016-2021**
*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 04/2016/NQ- HĐND
ngày 25/7/2016 của HĐND thị xã Tân Uyên)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban HĐND, tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã khóa II, nhiệm kỳ 2016-2021 có trách nhiệm thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015, các quy định khác của pháp luật có liên quan và tại Quy chế này.

Trong hoạt động của mình, Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã phối hợp chặt chẽ với UBND và các cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân (UBND) thị xã; Ban Thường trực Ủy ban Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (BTT UBMTTQVN) thị xã và các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội... nhằm chăm lo và bảo vệ lợi ích chính đáng của nhân dân, vận động nhân dân thực hiện chủ trương đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước.

**Chương II
HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THỊ XÃ**

Điều 2. Hội đồng nhân dân (HĐND) thị xã gồm các đại biểu HĐND do cử tri ở địa phương bầu ra, là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của Nhân dân, chịu trách nhiệm trước Nhân dân địa phương và cơ quan nhà nước cấp trên.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND thị xã được thực hiện theo quy định tại Điều 54 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và các quy định khác của pháp luật có liên quan

Điều 4.

HĐND thị xã hoạt động theo quy định từ Điều 78 đến Điều 92 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015.

Hoạt động giám sát của HĐND thị xã thực hiện theo quy định từ Điều 57 đến Điều 65 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015 và các quy định của pháp luật có liên quan.

Chương III **THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THỊ XÃ**

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực HĐND thị xã.

1. Triệu tập các kỳ họp của HĐND; phối hợp với UBND trong việc chuẩn bị kỳ họp của HĐND.

2. Đôn đốc, kiểm tra UBND và các cơ quan nhà nước khác ở địa phương thực hiện các nghị quyết của HĐND.

3. Giám sát việc tuân theo Hiến pháp, pháp luật ở địa phương và việc thực hiện nghị quyết của HĐND thị xã; giám sát hoạt động của UBND, các cơ quan thuộc UBND, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, cơ quan thi hành án dân sự thị xã và HĐND xã – phường; giám sát quyết định của UBND thị xã, nghị quyết của HĐND xã – phường; giúp HĐND thực hiện quyền giám sát theo sự phân công của HĐND thị xã.

4. Chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động của các Ban của HĐND thị xã; xem xét kết quả giám sát của các Ban của HĐND thị xã khi xét thấy cần thiết và báo cáo HĐND thị xã tại kỳ họp gần nhất; giữ mối liên hệ với đại biểu HĐND thị xã; tổng hợp chất vấn của đại biểu HĐND thị xã để báo cáo HĐND thị xã; yêu cầu các cơ quan, tổ chức, cá nhân giải trình các vấn đề liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực HĐND thị xã tại phiên họp Thường trực HĐND thị xã.

5. Tổ chức đề đại biểu HĐND thị xã tiếp công dân theo quy định của pháp luật; đôn đốc, kiểm tra và xem xét tình hình giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân; tổng hợp ý kiến, nguyện vọng của nhân dân để báo cáo tại kỳ họp HĐND thị xã.

6. Phê chuẩn kết quả bầu cử chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND xã – phường; phê chuẩn danh sách Ủy viên của các Ban của HĐND thị xã trong số đại biểu HĐND thị xã và việc cho thôi làm Ủy viên của Ban của HĐND thị xã theo đề nghị của Trưởng ban của HĐND thị xã.

7. Trình HĐND thị xã lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do HĐND thị xã bầu theo quy định tại Điều 88 và Điều 89 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015.

8. Quyết định việc đưa ra HĐND thị xã hoặc đưa ra cử tri bãi nhiệm đại biểu HĐND thị xã.

9. Báo cáo về hoạt động của HĐND thị xã lên HĐND và UBND tỉnh.

10. Giữ mối liên hệ và phối hợp công tác với Ban Thường trực UBMTTQVN thị xã; mỗi năm hai lần thông báo cho UBMTTQVN thị xã về hoạt động của HĐND thị xã.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của các thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân

1. Chủ tịch HĐND lãnh đạo hoạt động của Thường trực HĐND thị xã, thay mặt Thường trực HĐND giữ mối liên hệ với UBND, các cơ quan nhà nước, Ban Thường trực UBMTTQVN, các tổ chức thành viên của Mặt trận thị xã, các tổ chức xã hội khác và công dân.

2. Phó Chủ tịch HĐND giúp Chủ tịch HĐND thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo sự phân công của Chủ tịch HĐND thị xã.

3. Các thành viên Thường trực HĐND chịu trách nhiệm tập thể về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực HĐND; chịu trách nhiệm cá nhân trước Thường trực HĐND về nhiệm vụ, quyền hạn được Thường trực HĐND phân công; tham gia các phiên họp Thường trực HĐND, thảo luận và quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực HĐND thị xã.

Điều 7. Phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân

1. Phiên họp Thường trực HĐND thị xã là hình thức hoạt động chủ yếu của Thường trực HĐND. Tại phiên họp, Thường trực HĐND thảo luận và quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định của pháp luật.

2. Thường trực HĐND họp thường kỳ mỗi tháng một lần. Khi xét thấy cần thiết, Thường trực HĐND có thể họp đột xuất theo đề nghị của Chủ tịch HĐND. Phiên họp Thường trực HĐND phải có ít nhất hai phần ba tổng số thành viên Thường trực HĐND tham dự.

3. Chủ tịch HĐND quyết định thời gian, chương trình, chỉ đạo việc chuẩn bị và chủ tọa phiên họp Thường trực HĐND; nếu Chủ tịch HĐND vắng mặt thì một Phó Chủ tịch HĐND được Chủ tịch HĐND ủy quyền chủ tọa phiên họp.

4. Thành viên Thường trực HĐND có trách nhiệm tham gia đầy đủ các phiên họp, nếu vì lý do đặc biệt không thể tham gia thì phải báo cáo Chủ tịch HĐND xem xét, quyết định.

5. Đại diện UBND thị xã, UBMTTQVN thị xã được mời tham dự phiên họp Thường trực HĐND.

6. Đại diện Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc UBND, đại diện các tổ chức chính trị - xã hội thị xã, các cơ quan, tổ chức hữu quan có thể được mời tham dự phiên họp Thường trực HĐND khi bàn về vấn đề có liên quan.

7. UBND, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Ban của HĐND, người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã và các cơ quan, tổ chức hữu quan có trách nhiệm chuẩn bị các dự án, đề án, báo cáo thuộc nội dung chương trình phiên họp theo sự phân công của Thường trực HĐND hoặc theo nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

Điều 8. Tiếp công dân của Thường trực Hội đồng nhân dân

1. Thường trực HĐND có trách nhiệm tổ chức để đại biểu HĐND thị xã tiếp công dân; xây dựng các quy định, thủ tục về tiếp công dân bảo đảm đúng pháp luật và phù hợp với tình hình của địa phương; sắp xếp lịch tiếp công dân của đại biểu Hội đồng nhân dân; bố trí công chức có đủ trình độ, năng lực và am hiểu về pháp luật để làm nhiệm vụ tiếp công dân; tổ chức để đại biểu Hội đồng nhân dân tiếp công dân tại nơi tiếp công dân ở địa phương mà đại biểu ứng cử.

2. Chủ tịch HĐND phải có lịch tiếp công dân. Tùy theo yêu cầu của công việc, Chủ tịch HĐND bố trí số lần tiếp công dân trong tháng. Chủ tịch HĐND có thể ủy nhiệm cho các Phó Chủ tịch HĐND tiếp công dân, nhưng ít nhất mỗi quý Chủ tịch HĐND phải bố trí thời gian 01 ngày để trực tiếp tiếp công dân.

Điều 9.

Hoạt động giám sát của Thường trực HĐND thị xã thực hiện theo quy định từ Điều 66 đến Điều 75 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 10.

Tại kỳ họp thường lệ, HĐND thị xã quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của mình. Giữa hai kỳ họp, HĐND thị xã ủy quyền cho Thường trực HĐND thị xã xem xét, quyết định những vấn đề cấp bách ngoài chương trình thuộc thẩm quyền của HĐND thị xã. Những vấn đề được ủy quyền nêu trên do UBND thị xã đề nghị, có ý kiến của Ban HĐND thị xã, Thường trực HĐND thị xã có trách nhiệm báo cáo với HĐND thị xã tại kỳ họp gần nhất về những vấn đề được ủy quyền.

Chương IV

CÁC BAN CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THỊ XÃ

Điều 11. Các lĩnh vực phụ trách của các Ban của HĐND thị xã.

HĐND thị xã thành lập Ban pháp chế và Ban kinh tế - xã hội.

1. Ban Pháp chế của HĐND thị xã chịu trách nhiệm trong các lĩnh vực thi hành Hiến pháp và pháp luật, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, xây dựng chính quyền địa phương và quản lý địa giới hành chính ở địa phương.

2. Ban Kinh tế - xã hội của HĐND thị xã chịu trách nhiệm trong các lĩnh vực kinh tế, ngân sách, đô thị, giao thông, xây dựng, giáo dục, y tế, văn hóa, xã hội, thông tin, thể dục, thể thao, khoa học, công nghệ, tài nguyên và môi trường, chính sách tôn giáo, dân tộc ở địa phương.

Điều 12. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Ban của HĐND thị xã.

1. Tham gia chuẩn bị nội dung kỳ họp của HĐND thị xã liên quan đến lĩnh vực phụ trách.
2. Thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án liên quan đến lĩnh vực phụ trách do HĐND hoặc Thường trực HĐND thị xã phân công. Hoạt động thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án của Ban của HĐND thị xã thực hiện theo Điều 111 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và các quy định khác của pháp luật có liên quan.
3. Giúp HĐND giám sát hoạt động của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân thị xã; giám sát hoạt động của UBND và các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã trong các lĩnh vực phụ trách; giám sát văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi phụ trách.
4. Tổ chức khảo sát tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về lĩnh vực phụ trách do HĐND hoặc Thường trực HĐND thị xã phân công.
5. Báo cáo kết quả hoạt động giám sát với HĐND, Thường trực HĐND thị xã.
6. Ban của HĐND thị xã chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước HĐND thị xã; trong thời gian HĐND thị xã không họp thì báo cáo công tác trước Thường trực HĐND thị xã.

Điều 13.

Hoạt động giám sát của Ban HĐND thị xã thực hiện theo quy định từ Điều 76 đến Điều 82 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND và các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 14. Quan hệ phối hợp công tác giữa các Ban của HĐND thị xã

1. Các Ban của HĐND thị xã phối hợp công tác và trao đổi kinh nghiệm hoạt động về những vấn đề có liên quan.
2. Ban của HĐND cử thành viên tham gia hoạt động của Thường trực HĐND thị xã theo yêu cầu của Thường trực HĐND thị xã.
3. UBND, cơ quan chuyên môn thuộc UBND, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân thị xã, cơ quan, tổ chức có liên quan ở địa phương có trách nhiệm cung cấp thông tin, tài liệu về những vấn đề mà Ban của HĐND thị xã yêu cầu.

Điều 15. Chế độ làm việc của các ban HĐND thị xã.

Căn cứ vào chương trình hoạt động của HĐND và Thường trực HĐND thị xã, Ban xây dựng chương trình công tác của mình.

1. Trưởng Ban chịu trách nhiệm duy trì các hoạt động, điều hành chương trình công tác của Ban; triệu tập và chủ tọa các phiên họp của Ban; phân công công tác đối với Phó Trưởng ban và các ủy viên. Chấp hành sự phân công của Thường trực HĐND thị xã, có trách nhiệm báo cáo công tác với HĐND thị xã, Thường trực HĐND thị xã và tập thể Ban.

2. Trưởng Ban và các ủy viên của các Ban HĐND thị xã cùng với việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của đại biểu HĐND thị xã có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu công tác của Ban, chấp hành sự phân công và báo cáo công tác trước lãnh đạo Ban.

3. Các ban HĐND thị xã họp ít nhất mỗi quý một lần. Trưởng, Phó các ban hội ý công tác mỗi tháng ít nhất một lần, bàn nội dung thực hiện nhiệm vụ của Ban và phân công nhiệm vụ cho các ủy viên của Ban.

Chương V **ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THỊ XÃ**

Điều 16.

1. Đại biểu HĐND thị xã (gọi tắt là đại biểu) là người đại diện cho ý chí, nguyện vọng của nhân dân trong thị xã, gương mẫu chấp hành pháp luật, chính sách của nhà nước, tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện pháp luật, chính sách và tham gia vào việc quản lý nhà nước.

2. Đại biểu thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm trước cử tri địa phương và trước HĐND thị xã về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn đại biểu của mình.

Đại biểu bình đẳng trong thảo luận và quyết định các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND thị xã.

3. Đại biểu không tham dự kỳ họp, phiên họp thì phải có lý do và phải báo cáo trước với Chủ tịch HĐND thị xã. Trường hợp đại biểu không tham dự các kỳ họp liên tục trong 01 năm mà không có lý do thì Thường trực HĐND thị xã (gọi tắt là Thường trực) phải báo cáo HĐND thị xã để bãi nhiệm đại biểu đó.

4. Đại biểu có nhiệm vụ tham dự kỳ họp HĐND xã – phường nơi đại biểu ứng cử, trường hợp không thể tham dự được phải báo cáo trước với Tổ trưởng Tổ đại biểu (gọi tắt là Tổ trưởng) và Thường trực HĐND thị xã lý do vắng mặt.

Điều 17.

1. Khi nhận được thông báo về thời gian, dự kiến chương trình và tài liệu kỳ họp, đại biểu phải nghiên cứu tài liệu, tiếp xúc cử tri, tham gia các hoạt động của Tổ đại biểu HĐND thị xã (gọi tắt là Tổ đại biểu) chuẩn bị cho kỳ họp.

2. Trong kỳ họp, đại biểu có những nhiệm vụ sau đây:

- a) Tham gia thảo luận và quyết định chương trình kỳ họp;
- b) Thảo luận tại phiên họp toàn thể HĐND thị xã và thảo luận ở Tổ đại biểu về các vấn đề thuộc nội dung, chương trình kỳ họp;
- c) Biểu quyết thông qua những vấn đề thuộc nội dung, chương trình kỳ họp.

Điều 18.

Đại biểu là ủy viên các Ban của HĐND thị xã (gọi tắt là Ban) có nhiệm vụ tham gia các cuộc họp, thảo luận, biểu quyết các vấn đề và tham gia các hoạt động khác thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban mà mình là ủy viên.

Điều 19. Trách nhiệm của Đại biểu HĐND thị xã

Đại biểu HĐND thị xã có trách nhiệm tham dự kỳ họp, tiếp xúc cử tri, tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân được quy định tại Điều 93, 94, 95 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và các quy định khác của pháp luật.

Điều 20.

Khi được mời hoặc được Tổ trưởng cử tham gia Đoàn giám sát của Thường trực, của Ban để tiến hành hoạt động giám sát, khảo sát ở địa phương nơi đại biểu ứng cử thì đại biểu có trách nhiệm tham gia. Trường hợp đại biểu không tham gia được thì phải báo cáo trước với Trưởng đoàn giám sát và Tổ trưởng lý do vắng mặt.

Điều 21. Quyền của đại biểu HĐND thị xã

Đại biểu HĐND thị xã có các quyền chất vấn, kiến nghị, yêu cầu, miễn trừ được quy định tại Điều 96, 97, 98, 99, 100 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và các quy định khác của pháp luật.

Điều 22.

Hoạt động giám sát của Đại biểu thực hiện theo quy định từ Điều 83 đến Điều 87 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND và các quy định của pháp luật có liên quan.

Chương VI**CÁC TỔ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THỊ XÃ****Điều 23.** Hoạt động của các Tổ đại biểu HĐND thị xã.

1. Các đại biểu HĐND thị xã được bầu ở một hoặc nhiều đơn vị bầu cử họp thành Tổ đại biểu. Số lượng Tổ đại biểu, Tổ trưởng và Tổ phó của Tổ đại biểu do Thường trực HĐND thị xã quyết định.

2. Các thành viên trong Tổ đại biểu chấp hành sự phân công của Tổ trưởng trong việc tiếp xúc cử tri, quan hệ chặt chẽ với chính quyền, cơ quan đơn vị, nhân dân tại đơn vị bầu cử để nắm tình hình, nguyện vọng nhân dân và phản ánh trong các phiên họp Tổ đại biểu, đồng thời báo cáo với cử tri về kết quả kỳ họp HĐND thị xã;

3. Tổ trưởng Tổ đại biểu có trách nhiệm:

a. Chủ tọa các phiên họp Tổ; tổng hợp ý kiến thảo luận của các đại biểu trong Tổ để báo cáo với Thường trực HĐND thị xã;

b. Phối hợp với Ban Thường trực UBND thị xã, Thường trực HĐND xã – phường tổ chức các cuộc tiếp xúc cử tri, tiếp công dân theo luật định và tổng hợp báo cáo kết quả tiếp xúc cử tri, tiếp công dân về Thường trực HĐND thị xã;

c. Phối hợp với các Đoàn giám sát của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND thị xã để thực hiện nhiệm vụ của Đoàn giám sát khi được mời;

4. Trước kỳ họp HĐND thị xã, Tổ đại biểu sinh hoạt để nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị đóng góp ý kiến tại kỳ họp, đồng thời tổ chức kiểm điểm, đánh giá tình hình hoạt động của Tổ và bàn kế hoạch công tác của Tổ trong thời gian tới.

Các cuộc sinh hoạt của Tổ đại biểu phải ghi thành biên bản và gửi về Thường trực HĐND thị xã theo đúng quy định.

Điều 24. Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã.

1. Tổ đại biểu giám sát việc tuân theo Hiến pháp, pháp luật, văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên và nghị quyết của HĐND thị xã hoặc về các vấn đề do HĐND hoặc Thường trực HĐND thị xã phân công.

2. Tổ đại biểu HĐND có trách nhiệm nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị đóng góp ý kiến cho kỳ họp HĐND thị xã; tổ chức cho đại biểu HĐND tiếp xúc cử tri, thu thập ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp HĐND và để đại biểu HĐND báo cáo với cử tri về kết quả kỳ họp sau kỳ họp HĐND.

Điều 25.

Tổ đại biểu họp ít nhất mỗi quý một lần để bàn kế hoạch công tác, tổ chức nghiên cứu pháp luật, chính sách của nhà nước. Thành viên Tổ đại biểu có trách nhiệm tham dự đầy đủ các cuộc họp của Tổ đại biểu; trong trường hợp không thể tham dự được thì phải báo cáo lý do với Tổ trưởng.

Điều 26.

Khi được mời tham gia Đoàn giám sát của Thường trực HĐND, của Ban HĐND tiến hành giám sát, khảo sát ở địa phương, Tổ đại biểu có trách nhiệm tham gia. Tổ trưởng quyết định toàn bộ thành viên cùng tham gia hoặc cử một số thành viên tham gia Đoàn giám sát.

Chương VII**QUAN HỆ GIỮA THƯỜNG TRỰC HĐND VỚI THỊ ỦY, UBND, UBMTTQVN
THỊ XÃ, VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN, TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ,
THƯỜNG TRỰC HĐND CÁC XÃ-PHƯỜNG****Điều 27. Quan hệ với Thị ủy**

Ban chấp hành, Ban thường vụ Thị ủy lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện hoạt động của HĐND thông qua các đồng chí là Ủy viên Thường vụ, Thị ủy viên. Thường trực HĐND có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã khóa XI, nghị quyết của Ban chấp hành, Ban thường vụ Thị ủy và Nghị quyết của cấp trên tổ chức, chỉ đạo thực hiện.

2. Tham gia chuẩn bị các Nghị quyết của Thị ủy, Ban thường vụ Thị ủy về các vấn đề kinh tế, xã hội, quốc phòng - an ninh. Trong quá trình chuẩn bị cần phối hợp chặt chẽ với cấp ủy của Tổ chức cơ sở đảng và các Ban xây dựng Đảng có liên quan.

3. Khi tổ chức thực hiện những vấn đề về tổ chức và cán bộ thuộc diện Ban thường vụ Thị ủy quản lý, Thường trực HĐND thị xã phải báo cáo, xin ý kiến Ban thường vụ Thị ủy chấp thuận mới được tổ chức thực hiện.

4. Thường trực HĐND thị xã có trách nhiệm chuẩn bị trình Ban Thường vụ Thị ủy cho ý kiến về những định hướng, chủ trương quan trọng trong Chương trình hoạt động; chương trình, nội dung các kỳ họp và những quyết định của HĐND thị xã về kinh tế, xã hội, ngân sách, quốc phòng - an ninh, những vấn đề liên qua đến đời sống của nhân dân địa phương.

5. Định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, năm, Thường trực HĐND thị xã báo cáo hoạt động của mình cho Ban thường vụ Thị ủy.

6. Thường trực HĐND thị xã có trách nhiệm quán triệt các chủ trương, đường lối. Nghị quyết, Chỉ thị của Trung ương, Tỉnh ủy, Thị ủy về công tác dân vận đối với đại biểu HĐND. Cụ thể hóa các nội dung công tác dân vận của Đảng đối với đại biểu HĐND trong quá trình tiếp xúc cử tri tại các cơ quan, đơn vị và địa phương.

7. Xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể hóa để thực hiện chủ trương, Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận. Triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Điều 28. Quan hệ với UBND, UBMTTQVN thị xã.

1. Thường trực HĐND, các ban của HĐND thị xã phối hợp chặt chẽ với UBND, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND, BTT UBMTTQVN thị xã trong việc chuẩn bị dự kiến chương trình làm việc của kỳ họp, các báo cáo, đề án trình ra HĐND thị xã; giải quyết những vấn đề phát sinh khi thực hiện Nghị quyết của HĐND thị xã giữa hai kỳ họp về nhiệm vụ kinh tế - xã hội của thị xã; theo dõi việc tổ chức triển khai và thực hiện Nghị quyết của HĐND thị xã; thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát, đôn đốc UBND thị xã trong việc thực hiện Nghị quyết HĐND thị xã theo luật định;

2. Thường trực HĐND thị xã, hai Ban được mời dự các cuộc họp hàng tháng của UBND thị xã bàn về việc thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, các nhiệm vụ khác liên quan đến HĐND thị xã và các cuộc họp của cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã về những vấn đề có liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ của Ban;

3. Chậm nhất 40 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp HĐND thị xã, Thường trực HĐND họp với UBND thị xã để thông báo nội dung trình tại kỳ họp và phân công các cơ quan chức năng chuẩn bị báo cáo, đề án;

4. Thường trực HĐND thị xã phối hợp chặt chẽ với UBMTTQVN thị xã và các tổ chức thành viên, các tổ chức xã hội khác; xây dựng mối quan hệ làm việc để hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật.

Trong kỳ họp thường lệ của HĐND thị xã, UBMTTQVN thị xã thông báo về hoạt động của Mặt trận tham gia xây dựng chính quyền, về những ý kiến kiến nghị của cử tri đối với HĐND, UBND và đại biểu HĐND thị xã;

5. Thường trực HĐND phối hợp với Ban Thường trực UBMTTQVN thị xã tổ chức cho Đại biểu HĐND tiếp xúc cử tri, thu thập ý kiến, nguyện vọng của cử tri để báo cáo HĐND thị xã; tổ chức lấy ý kiến nhân dân về các dự thảo văn bản pháp luật và những vấn đề quan trọng của thị xã.

Thông qua hệ thống Mặt trận và các đoàn thể nhân dân ở các cấp, cử tri tham gia giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của đại biểu HĐND, của tổ đại biểu, các ban của HĐND, Thường trực HĐND, UBND thị xã.

Điều 29. Trách nhiệm của UBND, Toà án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã, các đơn vị, tổ chức hữu quan trong quan hệ với HĐND thị xã.

1. Xây dựng các báo cáo, đề án trình tại kỳ họp HĐND thị xã đảm bảo yêu cầu chất lượng và thời gian quy định; gửi báo cáo về tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh định kỳ hàng tháng, quý, năm và các báo cáo liên quan theo yêu cầu của Thường trực HĐND thị xã;

2. Tham gia các đoàn giám sát của HĐND thị xã về các vấn đề có liên quan khi có yêu cầu;

3. Cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu cho Thường trực HĐND, các Ban và đại biểu HĐND thị xã khi có yêu cầu;

4. Tạo điều kiện thuận lợi để các đoàn kiểm tra, giám sát do Thường trực HĐND, các ban, các tổ đại biểu HĐND thị xã hoặc chủ trì hoàn thành nhiệm vụ;

5. Trả lời trực tiếp hoặc bằng văn bản các yêu cầu của Thường trực HĐND, các Ban HĐND, đại biểu HĐND theo quy định của pháp luật và nghiêm túc thực hiện các ý kiến, kết luận, kiến nghị trong giám sát.

6. Thực hiện nghiêm túc các ý kiến, kết luận, kiến nghị trong giám sát của HĐND, Thường trực HĐND và các Ban HĐND thị xã.

Điều 30. Phối hợp hoạt động với HĐND xã - phường.

Thường trực HĐND thị xã, Trưởng ban, Phó Trưởng ban các ban của HĐND thị xã có nhiệm vụ và quyền hạn:

1. Tham dự kỳ họp HĐND xã - phường;
2. Phối hợp với Thường trực HĐND xã - phường trong các hoạt động giám sát;
3. Thông báo kết quả giám sát của HĐND thị xã về các vấn đề có liên quan đến Thường trực HĐND xã - phường;
4. Giám sát việc ban hành văn bản Quy phạm pháp luật của HĐND xã - phường;
5. Theo dõi, tổng hợp các nội dung trong báo cáo của Thường trực HĐND xã - phường theo quy định của pháp luật, gồm:
 - a. Các nghị quyết HĐND xã - phường;
 - b. Biên bản kỳ họp HĐND xã - phường;
 - c. Các báo cáo về tình hình hoạt động HĐND xã - phường hàng tháng, quý, 06 tháng, năm, báo cáo sơ, tổng kết, chuyên đề.

Chương VIII **NHỮNG ĐẢM BẢO CHO HOẠT ĐỘNG CỦA** **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THỊ XÃ**

Điều 31. Kinh phí hoạt động của HĐND thị xã.

1. Kinh phí hoạt động của HĐND thị xã được bố trí từ ngân sách thị xã, do HĐND thị xã quyết định trên cơ sở đề nghị của Thường trực Hội HĐND thị xã. Thường trực HĐND thị xã chỉ đạo việc sử dụng kinh phí phục vụ hoạt động của HĐND thị xã theo đúng quy định của pháp luật;

2. Thường trực HĐND thị xã chỉ đạo Văn phòng HĐND – UBND thị xã đảm bảo các điều kiện tổ chức, hoạt động và các chế độ theo quy định của pháp luật đối với các ban, các tổ đại biểu và đại biểu HĐND thị xã.

Điều 32. Chế độ, chính sách, khen thưởng.

1. Đại biểu của HĐND thị xã được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định của Quốc hội và của Tỉnh; được cấp và sử dụng giấy chứng nhận, thẻ đại biểu HĐND thị xã;

2. Thường trực HĐND, các Ban, các Tổ đại biểu, đại biểu HĐND thị xã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được xét khen thưởng theo quy định của pháp luật.

Điều 33. Bộ máy giúp việc của HĐND, Thường trực HĐND thị xã

Văn phòng HĐND-UBND thị xã là cơ quan tham mưu và giúp việc cho HĐND thị xã. Văn phòng có chức năng tham mưu và phục vụ các hoạt động của HĐND, Thường trực HĐND, các ban, các đại biểu HĐND thị xã trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

Văn phòng HĐND-UBND thị xã được phân công làm Thư ký kỳ họp có trách nhiệm ghi chép biên bản kỳ họp, lập, theo dõi danh sách đại biểu HĐND trong các phiên họp; tổng hợp ý kiến phát biểu của đại biểu tại các cuộc họp tổ và phiên họp toàn thể; chỉnh sửa dự thảo nghị quyết; cung cấp thông tin, tài liệu tuyên truyền về kỳ họp.

Chương IX
HIỆU LỰC THI HÀNH**Điều 34.** Hiệu lực của Quy chế

Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân thị xã Tân Uyên khóa II, nhiệm kỳ 2016-2021, được thông qua kỳ họp thứ 02 và có hiệu lực từ ngày 29/7/2016./.

Trong quá trình thực hiện, nếu có nội dung không còn phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành thì Thường trực HĐND trình HĐND thị xã thảo luận sửa đổi, bổ sung Quy chế này, đảm bảo hiệu lực, hiệu quả hoạt động của HĐND thị xã.

Điều 35. Trách nhiệm thực hiện Quy chế.

Hội đồng nhân dân, Thường trực HĐND, Ủy ban nhân dân thị xã, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND, đại biểu HĐND, UBMTTQVN thị xã và các tổ chức thành viên của Mặt trận thị xã, các cơ quan khác của nhà nước có liên quan có trách nhiệm thi hành Quy chế này./.

CHỦ TỊCH
Đã ký: Võ Văn Bá